

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LÂM
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 03/6/2022

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Phương Lan Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Hoàng Quang Thanh**
2/ Bà **Nguyễn Thị Bội Hoàn**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Hoa Kim Cúc** - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Trương Thị Dung** - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/4/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị Kim Th**- sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã CTB, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Th có mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Phan Quốc Th** - sinh năm: 1982

Địa chỉ: : Thôn SL 2, xã SC, huyện CL, Khánh Hòa.

Ông Th có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Ông **Trần Văn S** –
Luật sư

Địa chỉ: 12, ST, VP, NT, Khánh Hòa.

Ông S có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/01/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị Kim Th trình bày:

- Về yêu cầu ly hôn: Tôi và anh Phan Quốc Th tự nguyện kết hôn với nhau vào tháng **02/2016**, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SC, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, giữa chúng tôi luôn bất đồng quan điểm nên vợ chồng

thường xuyên cãi vã, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chúng tôi cũng đã cho nhau cơ hội để hàn gắn nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể giải quyết được, anh Th thường xuyên đánh đập tôi nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Th.

- Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là các cháu Phan Trí Th (sinh ngày: 22/10/2015), Phan Ngọc Nhã Tr (sinh ngày: 29/01/2018). Hiện cả 02 cháu đang còn rất nhỏ nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được nuôi cả 02 con. Vì anh Th rất bận bịu kinh doanh nên không có thời gian chăm sóc và gần gũi các con bằng tôi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Tôi xin tự nguyện nộp toàn bộ án phí.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Phan Quốc Th trình bày:

- Về yêu cầu ly hôn: Tôi thống nhất với lời trình bày của vợ tôi là cô Phạm Thị Kim Th về thời gian kết hôn và về mâu thuẫn vợ chồng. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng cũng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tuy nhiên chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhất, có thể hàn gắn được nên tôi mong Tòa cho chúng tôi cơ hội hàn gắn vì các con. Do đó tôi không đồng ý ly hôn vì tôi rất thương vợ và các con tôi, không muốn vì bố mẹ ly hôn mà các con phải khổ.

- Về con chung: Tôi không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu chia con chung. Trong trường hợp Tòa án giải quyết vợ chồng tôi ly hôn thì tôi yêu cầu được nuôi cháu Phan Trí Th và không yêu cầu cô Th phải trợ cấp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tôi và vợ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phan Quốc Th (ông Trần Văn S) trình bày:

Ông hoàn toàn thống nhất với yêu cầu của ông Phan Quốc Th, yêu cầu Hội đồng xét xử nếu giải quyết ly hôn thì đề nghị cho ông Th được nuôi cháu Phan Trí Th. Về trợ cấp nuôi con: vì mỗi người nuôi 01 con chung nên không ai phải trợ cấp nuôi con cho ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận cho bà Phạm Thị Kim Th được ly hôn ông Phan Quốc Th. Về con chung: đề nghị giao mỗi người nuôi 01 con chung theo như nguyện vọng của các đương sự trình bày tại phiên tòa. Cụ thể: Giao cháu Phan Trí Th cho ông Phan Quốc Th và giao cháu Phan Ngọc Nhã Tr cho bà Phạm Thị Kim Th chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. **Vì mỗi người nuôi 01 con chung nên không ai phải trợ cấp nuôi con cho ai.** Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết do các

đương sự không yêu cầu. Về án phí: bà Th là người khởi kiện ly hôn nên phải nộp án phí theo quy định pháp luật là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của nguyên đơn, bị đơn, vị luật sư, đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa và nghiên cứu các tài liệu, lời khai có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Phạm Thị Kim Th và ông Phan Quốc Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim Th và ông Phan Quốc Th tự nguyện kết hôn với nhau vào tháng 02 năm 2016; có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SC và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 05/2016, ngày 29/2/2016, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa các đương sự đều thừa nhận thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và ông Th có một vài lần bức tức nên có hành động tát tai và bóp cổ bà Th. Ông Th cũng thường xuyên đuổi bà Th ra khỏi nhà nên nhiều tháng nay bà Th đã đưa các con về nhà bố mẹ ruột để sinh sống. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà Th yêu cầu được ly hôn với ông Phan Quốc Th. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Th và ông Th là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tại Tòa nguyên đơn vẫn một mực yêu cầu được giải quyết ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Phạm Thị Kim Th được ly hôn với ông Phan Quốc Th.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Kim Th và ông Phan Quốc Th có 02 con chung là các cháu **Phan Trí Th (sinh ngày: 22/10/2015)**, **Phan Ngọc Nhã Tr (sinh ngày: 29/01/2018)**. Bà Th trình bày có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu ông Th phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên xét thấy ông Th cũng có nguyện vọng nuôi 01 con chung và bản thân ông Th cũng có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận chia con chung, ông Th nuôi cháu Phan Trí Th vì cháu là con trai, và bà Th nuôi cháu Nhã Tr vì cháu là con gái.

Do mỗi người nuôi 01 con chung nên không ai phải trợ cấp nuôi con cho ai.

Về quyền thăm nom, chăm sóc con chung: Ông Th và bà Th đều có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không do mình trực tiếp nuôi dưỡng. Các bên không được gây cản trở cho nhau trong việc, thăm nom và chăm sóc con chung. Nếu sau này, vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con nếu các bên thỏa thuận giao lại con chung hoặc chứng minh được quá trình chăm sóc nuôi dưỡng có sự ngược đãi, hành hạ con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, bà Th và ông Th đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần tài sản chung và nợ chung, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Bà Phạm Thị Kim Th là người khởi kiện ly hôn nên phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà **Phạm Thị Kim Th** được ly hôn với ông **Phan Quốc Th**.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung là cháu **Phan Trí Th** (sinh ngày: 22/10/2015) cho ông **Phan Quốc Th** và giao cháu **Phan Ngọc Nhã Tr** (sinh ngày: 29/01/2018) cho bà Phạm Thị Kim Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

Mỗi người nuôi 01 con chung nên không ai phải trợ cấp nuôi con cho ai.

Về quyền thăm nom, chăm sóc con chung: Ông Th và bà Th đều có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không do mình trực tiếp nuôi dưỡng. Các bên không được gây cản trở cho nhau trong việc thăm nom và chăm sóc con chung.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Quy định chung: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung của vợ chồng ông Th, bà Th; nếu sau này các đương sự trong vụ án có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Về án phí: Bà Phạm Thị Kim Th phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về “ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0008981 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà Th đã nộp đủ án phí án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Suối Cát;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷

Trần Phương Lan Anh